TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ HN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 216/2022/HS-PT
Ngày: 15.3.2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HN

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: **Ông Nguyễn Đình Tiến**

Các Thẩm phán: **Ông Trần Nam Hà**

Ông Vũ Quang Huy

- Thư ký phiên tòa: **Ông Hoàng Nghĩa Hải -** Cán bộ Tòa án.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố HN tham gia phiên tòa:

Bà Nguyễn Thị Thuận - Kiểm sát viên.

Ngày 15/03/2022 tại trụ sở Tòa án, xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 76/2022/TLPT – HS ngày 18 tháng 01 năm 2022 đối với bị cáo Nguyễn Đức H do có kháng cáo của bị cáo.

Đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 195/2021/HS-ST ngày 26 tháng 11 năm 2021 của Tòa án nhân dân huyện Gia Lâm, thành phố HN.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 65/2022/QĐXXPT-HS ngày 08 tháng 02 năm 2022 đối với bị cáo có kháng cáo:

Bị cáo: **Nguyễn Đức H,** sinh năm 1983; Giới tính: Nam.

ĐKHKTT: Tập thể cấp thoát nước, xã LN, huyện ThTr, thành phố HN (Tạm trú tại: Phòng 406 A3, hiện ở Phòng 214 A3 - tập thể TX Bắc, phường TX Bắc, quận TX, thành phố HN).

Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hoá: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Nguyễn Văn T, sinh năm 1948 và con bà Nguyễn Thị Đ, sinh năm 1950; có vợ Tạ Thị Hồng Msinh năm 1985 và 2 con sinh đôi sinh năm 2012; Tiền án, tiền sự: Không (theo danh chỉ bản số 413, lập ngày 11/7/2021 của Công an huyện Gia Lâm, TP HN).

Bị cáo đầu thú ngày 02/7/2021, bị tạm giữ từ ngày 02/7/2021 đến ngày 10/7/2021 hủy bỏ biện pháp tạm giữ. Hiện đang bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 11/7/2021. "Có mặt".

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

- Anh Bùi Sỹ H1, sinh năm 1999;

Nơi ĐKHKTT: thôn Dục Tú, xã QT, huyện QX, tỉnh ThH. "Vắng mặt".

- Anh Khúc Tuấn A, sinh năm 1991;

Nơi ĐKHKTT: thôn Cẩm Quan, xã Cẩm Xá, thị xã MH, tỉnh HY. "Vắng mặt".

- Anh Tô Quang Th, sinh năm 1977

Nơi ĐKHKTT: Tổ dân phố Bao Trình, thị trấn Diêm Điền, huyện Th.Th, tỉnh TB.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Từ đầu năm 2021, Nguyễn Đức H làm cộng tác viên không có hợp đồng lao động của Công ty Tài chính PTF (địa chỉ: Số 3, Đặng Thái Thân, Phan Chu Trinh, quận Hoàn Kiếm, thành phố HN) ; công việc chính là tìm kiếm và tư vấn khách hàng có nhu cầu vay vốn, hỗ trợ làm hồ sơ chuyển đến Ngân hàng để thẩm định, phê duyệt. Ngoài là cộng tác viên của Công ty Tài chính PTF, Hảo còn hỗ trợ khách hàng vay vốn tại các ngân hàng khác.

Ngày 26/6/2021, anh Bùi Sỹ H1 nhờ Hảo tư vấn khoản vay 30.000.000 đồng tại Công ty Tài chính PTF và thỏa thuận nếu hồ sơ vay vốn được giải ngân thì anh Hùng sẽ gửi cho Hảo 5% hoa hồng tiền vay. Hảo đã tư vấn cho anh Hùng chuẩn bị hồ sơ gồm: phô tô chứng minh thư nhân dân (thẻ căn cước công dân), sổ hộ khẩu và giấy xin xác nhận tạm trú tại nơi anh Hùng đang ở là thị trấn Trâu Quỳ, Gia Lâm, HN. Do giấy xin xác nhận tạm trú tại Công an thị trấn Trâu Quỳ, Gia Lâm anh Hùng không xin được, nên Hảo giới thiệu có quen biết bên Công an và có thể nhờ xin xác nhận tạm trú được với chi phí 1.000.000 đồng, anh Hùng đồng ý. Sau đó, Hảo lên mạng xã hội làm quen với một người tên Hoàng làm giấy tờ giả (không biết cụ thể tên tuổi địa chỉ của Hoàng ở đâu chỉ biết số điện thoại 0969517295). Hảo thuê Hoàng làm giả 01 giấy xin xác nhận tạm trú có đóng dấu của Công an thị trấn Trâu Quỳ, Gia Lâm, HN với tiền công là 400.000 đồng. Trưa ngày 28/6/2021, Hoàng đã thuê một người lái xe ôm (không rõ tên tuổi địa chỉ) mang giấy xác nhận tạm trú giả trên giấy chỉ đóng dấu tròn đỏ của Công an thị trấn Trâu Quỳ - Gia Lâm – HN và đóng dấu chức danh, ký tên Trung tá Vũ Hải Long, Trưởng Công an thị trấn Trâu Quỳ. Phần nội dung trên giấy, mục "CSKV" và mục "Người làm đơn" để trống đến cho Hảo và nhận thanh toán số tiền 400.000 đồng mang về cho Hoàng. Để hoàn thiện thông tin trên giấy xác nhận tạm trú giả, Hảo nhờ một người đàn ông không quen biết viết hộ phần nội dung thông tin của anh Bùi Sỹ H1 (nội dung do Hảo đọc) và nhờ người đàn ông này viết và ký tên Bùi Sỹ H1 tại mục "Người làm đơn" còn mục "CSKV" là Hảo tự viết và ký tên Phạm Quang Hùng. Hoàn thiện

xong giấy xác nhận tạm trú giả, Hảo gọi báo cho anh Hùng biết đã có giấy xác nhận tạm trú và được anh Hùng trả số tiền công 1.000.000 đồng (trong đó số tiền 550.000 đồng anh Hùng chuyển qua tài khoản 03055040601 của chị Tạ Thị Thanh Nhẫn – chị vợ Hảo). Ngày 29/6/2021, Hảo tập hợp hồ sơ đề nghị vay tiền của anh Bùi Sỹ H1 chụp qua điện thoại (trong đó có 01 đơn xin xác nhận tạm trú của anh Bùi Sỹ H1 đề ngày 26/6/2021) gửi cho chị Lê Thị Lợi, sinh năm 1990 – Trưởng phòng kinh doanh Công ty Tài chính PTF (bộ phận kiểm tra hồ sơ). Thấy hồ sơ đầy đủ giấy tờ nên chị Lợi tiếp tục gửi hồ sơ (bản chụp qua điện thoại) của anh Bùi Sỹ H1 đến bộ phận thẩm định của công ty để làm thủ tục vay vốn. Sau khi kiểm tra hồ sơ, do có nghi ngờ về giấy xác nhận tạm trú của anh Bùi Sỹ H1, nên chuyên viên chính phòng chống gian lận của phòng điều tra của Công ty Tài chính PTF liên lạc với đồng chí Vũ Hải Long – Trưởng công an Thị trấn Trâu Quỳ, Gia Lâm, HN để xác minh thì được biết anh Long không ký xác nhận vào giấy tạm trú của Bùi Sỹ H1, Công an thị trấn Trâu Quỳ không có cán bộ khu vực nào tên là Phạm Quang Hùng. Vì vậy hồ sơ vay vốn của anh Bùi Sỹ H1 không được phê duyệt cấp tín dụng nên anh Hùng chưa nhận được khoản tiền vay từ Công ty Tài chính PTF. Ngày 01/7/2021, anh Hùng đến Công an Thị trấn Trâu Quỳ, Gia Lâm, HN trình báo về việc Nguyễn Đức H có hành vi làm giả giấy xin xác nhận tạm trú như đã nêu trên. Ngày 02/7/2021, Hảo nhận thấy hành vi thuê người làm giả giấy xin xác nhận tạm trú của mình là vi phạm pháp luật nên đã đến Công an thị trấn Trâu Quỳ, Gia Lâm đầu thú và khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Đối với số tiền Hảo được hưởng lợi 600.000 đồng từ anh Hùng, Hảo đã tiêu xài cá nhân hết.

Cũng giống như hình thức tư vấn vay vốn nêu trên; Nguyễn Đức H còn tư vấn cho 02 khách hàng khác vay vốn ngân hàng và mở thẻ tín dụng như sau:

- Khoảng giữa tháng 6/2021, qua mạng xã hội Hảo quen anh Khúc Tuấn A đang tạm trú tại Chung cư C13 Bộ Quốc Phòng, 64 ngõ 99 Định Công Hạ, Định Công, Hoàng Mai, HN có nhu cầu muốn mở thẻ tín dụng ngân hàng VPBank từ 15.000.000 đồng đến 20.000.000 đồng. Hảo tư vấn hồ sơ cần có: thẻ căn cước công dân hoặc chứng minh thư nhân dân, phô tô sổ hộ khẩu, hợp đồng bảo hiểm nhân thọ, giấy xác nhận tạm trú Công an phường Định Công, Hoàng Mai, HN nhưng Tuấn Anh nói không xin được xác nhận tạm trú phường Định Công. Hảo nói có quen biết với bên Công an có thể nhờ xin xác nhận tạm trú giúp và phải chi phí 1.000.000 đồng thì Tuấn Anh đồng ý nên đã chuyển cho Hảo 1.000.000 đồng qua tài khoản 03055040601 của chị Tạ Thị Thanh Nhẫn - chị vợ Hảo. Sau đó Hảo liên hệ qua Zalo thuê Hoàng làm giả 01 giấy xin xác nhận tạm trú có đóng dấu của công an phường Định Công, Hoàng Mai với tiền công là 400.000 đồng. Khi làm xong Hoàng thuê 1 người lái xe ôm không rõ tên tuổi địa chỉ mang giấy xác nhận tạm trú giả cho Hảo và nhận 400.000 đồng mang về cho Hoàng. Nhận được xác nhận tạm trú Công an phường Định Công, Hoàng Mai để trống thông tin nhưng có xác nhận của Phó trưởng Công an phường Định Công Đại úy Nguyễn Hoàng Thành có đóng dấu đỏ, Hảo tự điền các thông tin của Khúc Tuấn A và nhờ 1 người đàn ông không quen biết tên tuổi địa chỉ ký và ghi tên Khúc Tuấn A (mục người làm đơn) đề ngày 18/6/2021; mục CSKV Hảo tự ghi và ký Hùng (Phạm Văn Hùng) ; sau đó gửi hồ sơ qua Zalo cho nhân viên ngân hàng VPbank để thẩm định (Hảo đã xóa thông tin trên

Zalo và không lưu giữ số điện thoại của nhân viên ngân hàng này và không biết tên tuổi địa chỉ người này tên là gì, làm ở bộ phận nào). Sau đó Hảo được Tuấn Anh thông báo lại là hồ sơ mở thẻ tín dụng của Tuấn Anh không được duyệt vì không đủ điểm tín dụng. Đối với số tiền Hảo được hưởng lợi 600.000 đồng, Hảo đã tiêu xài cá nhân hết.

Khoảng cuối tháng 6/2021, qua mạng xã hội Hảo quen anh Tô Quang Th tạm trú số 21 ngõ 310 đường Cổ Nhuế, phường Cổ Nhuế 2, Bắc Từ Liêm, HN có nhu cầu vay số tiền 20.000.000 đồng tại Công ty Tài chính PTF. Hảo tư vấn cho anh Thiêm chuẩn bị hồ sơ gồm: phô tô chứng minh thư nhân dân hoặc thẻ căn cước công dân, sổ hộ khẩu và giấy xin xác nhận tạm trú tại nơi anh Thiêm đang ở nhưng Thiêm nói không xin được xác nhận tạm trú Công an phường Cổ Nhuế 2, Bắc Từ Liêm, HN. Hảo giới thiệu có quen biết với bên Công an có thể nhờ xin xác nhận tạm trú giúp và phải chi trả cho Hảo 400.000 đồng thì anh Thiêm đồng ý đưa cho Hảo số tiền trên. Do Hảo và anh Thiêm có thỏa thuận nếu vay được tiền anh Thiêm sẽ cảm ơn sau nhưng không nói rõ cụ thể số tiền bao nhiêu nên Hảo mới lấy phí làm giả xác nhận tạm trú là 400.000 đồng. Hảo tiếp tục liên hệ qua Zalo thuê Hoàng làm giả 01 giấy xin xác nhận tạm trú có đóng dấu của Công an phường Cổ Nhuế 2, Bắc Từ Liêm, HN với tiền công là 400.000 đồng. Khi làm xong Hoàng thuê 1 người lái xe ôm không rõ tên tuổi địa chỉ mang giấy xác nhận tạm trú giả cho Hảo, Hảo đưa 400.000 đồng người lái xe ôm mang về cho Hoàng. Nhận được giấy xác nhận tạm trú để trống thông tin nhưng có xác nhận của Trưởng công an phường Cổ Nhuế 2, công an Quận Bắc Từ Liêm, HN Trung tá Nguyễn Tuấn Anh, có đóng dấu đỏ, Hảo lại nhờ 1 người không quen biết tên tuổi địa chỉ ghi thông tin của Tô Quang Th vào mục để trống trong giấy xác nhận và đề ngày 26/6/2021, còn mục người làm đơn là do Thiêm ký và ghi Tô Quang Th nhưng Thiêm không biết là giấy xác nhận tạm trú là giả; mục CSKV xác nhận ký tên Cao Đức Hạnh do Hảo nhờ 1 người không rõ tên tuổi địa chỉ viết và ký. Đối với hồ sơ vay vốn của Thiêm, Hảo chưa kịp làm hồ sơ để thẩm định tại Công ty Tài chính PTF thì ngày 02/7/2021 Hảo lên công an thị trấn Trâu Quỳ, Gia Lâm đầu thú và khai nhận toàn bộ sự việc như đã nêu trên.

Tại cơ quan điều tra bị cáo Hảo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội và giao nộp vật chứng gồm :

+ 01 tờ giấy A4 có đề đơn xin xác nhận tạm trú ghi ngày 26/6/2021. Người làm đơn ký và ghi họ tên Tô Quang Th, giấy có đóng dấu tròn, màu đỏ ghi công an phường Cổ Nhuế 2 – Công an Quận Bắc Từ Liêm, HN. Giấy có chữ màu xanh ghi CSKV, ký tên Cao Đức Hạnh.

+ 01 tờ giấy A4 có đề đơn xin xác nhận tạm trú ghi ngày 18/6/2021. Người làm đơn ký và ghi họ tên Khúc Tuấn A, giấy có đóng dấu tròn, màu đỏ ghi công an phường Định Công – Công an Quận Hoàng Mai, HN, hai dòng chữ màu đỏ: Phó trưởng công an phường và đại úy Nguyễn Hoàng Thành.

+ 01 tờ giấy A4 có đề đơn xin xác nhận tạm trú ghi ngày 26/6/2021. Người làm đơn ký và ghi họ tên Bùi Sỹ H1, có đóng dấu tròn, màu đỏ chữ công an thị trấn Trâu Quỳ - Công an huyện Gia Lâm, HN, có 2 dòng chữ ghi trưởng Công an thị

trấn Trâu Quỳ và trung tá Vũ Hải Long chữ ký bằng mực màu xanh. Giấy có chữ và xác nhận của CSKV bằng mực màu xanh tên Phạm Quang Hùng.

+ 01 tờ giấy A4 đề đơn xin xác nhận tạm trú ghi năm 2021 có dấu tròn màu đỏ, chữ ký màu xanh của đồng chí Trung tá Nguyễn Văn Quang – Trưởng Công an phường Trung Văn, Huyện Gia Lâm, HN.

+ 01 điện thoại Samsung Galaxy A71 màu đen, có số sim 0978331596;

Ngoài ra Hảo còn giao nộp : 01 thẻ tín dụng Ngân hàng Shinhanbank số 4030130002028372; 01 thẻ ATM Ngân hàng Seabank số 9704400800166750890 và 01 thẻ ATM Ngân hàng Shinhanbank số 9704242004509111 mang tên Nguyễn Đức H ; 01 căn cước công dân và 01 chứng minh thư nhân dân đều mang tên Nguyễn Đức H.

Tại kết luận giám định số 6364/KLGĐ-PC09- Đ3 ngày 20/8/2021 của phòng kỹ thuật hình sự - Công an thành phố HN kết luận :

1. Hình dấu tròn có nội dung "CÔNG AN PHƯỜNG ĐỊNH CÔNG - CÔNG AN QUẬN HOÀNG MAI – TP HN" trên mẫu cần giám định ký hiệu A1 với hình dấu tròn có nội dung "CÔNG AN PHƯỜNG ĐỊNH CÔNG - CÔNG AN QUẬN HOÀNG MAI – TP HN" trên mẫu so sánh ký hiệu M1 **không phải do cùng một con dấu đóng ra.**

2. Hình dấu tròn có nội dung "CÔNG AN THỊ TRẤN TRÂU QUỲ - CÔNG AN HUYỆN GIA LÂM - TP HN" trên mẫu cần giám định ký hiệu A2 với hình dấu tròn có nội dung "CÔNG AN THỊ TRẤN TRÂU QUỲ - CÔNG AN HUYỆN GIA LÂM - TP HN" trên mẫu so sánh ký hiệu M2 **không phải do cùng một con dấu đóng ra.**

3. Hình dấu tròn có nội dung "CÔNG AN PHƯỜNG CỔ NHUẾ 2 - CÔNG AN QUẬN BẮC TỪ LIÊM - TP HN" trên mẫu cần giám định ký hiệu A3 với hình dấu tròn có nội dung "CÔNG AN PHƯỜNG CỔ NHUẾ 2 - CÔNG AN QUẬN BẮC TỪ LIÊM - TP HN" trên mẫu so sánh ký hiệu M3 **không phải do cùng một con dấu đóng ra.**

4. Hình dấu tròn có nội dung "CÔNG AN PHƯỜNG TRUNG VĂN - CÔNG AN HUYỆN GIA LÂM - TP HN" trên mẫu cần giám định ký hiệu A4 với hình dấu tròn có nội dung "CÔNG AN PHƯỜNG TRUNG VĂN - CÔNG AN HUYỆN GIA LÂM - TP HN" trên mẫu so sánh ký hiệu M4 **không phải do cùng một con dấu đóng ra.**

5. Chữ viết gồm:

- Chữ viết phần nội dung, chữ viết, chữ ký dạng chữ viết "Hùng" và chữ viết dòng họ tên Phạm Văn Hùng dưới mục "CSKV" trên mẫu cần giám định ký hiệu Al;

- Chữ viết, chữ ký dạng chữ viết "Hùng" và chữ viết dòng họ tên Phạm Quang Hùng dưới mục "CSKV" trên mẫu cần giám định ký hiệu A2;

với chữ viết đứng tên Nguyễn Đức H trên các mẫu so sánh ký hiệu từ M5 đến M7 **là chữ do cùng một người viết ra.**

6. Chữ viết gồm:

- Chữ viết phần nội dung trên mẫu cần giám định ký hiệu A2;

- Chữ viết phần nội dung, chữ viết dưới mục "CSKV" trên mẫu cần giám ký hiệu A3

với chữ viết đứng tên Nguyễn Đức H trên các mẫu so sánh ký hiệu từ M5 đến M7 **không phải là chữ do cùng một người viết ra.**

7. **Không đủ cơ sở kết luận** chữ viết, chữ ký gồm :

- Chữ ký, chữ viết dòng họ tên Khúc Tuấn A dưới mục Người làm đơn » trên mẫu cần giám định ký hiệu A1 ;

-Chữ ký, chữ viết dòng họ tên Bùi Sỹ H1 dưới mục "Người làm đơn" trên mẫu cần giám định ký hiệu A2 ;

-Chữ ký, chữ viết dòng họ tên Tô Quang Th dưới mục "Người làm đơn" trên mẫu cần giám định ký hiệu A3 ;

- Chữ viết trên mẫu cần giám định ký hiệu A4 gồm:

+"Trung Văn" tại mục "Kính gửi";

+ "Kinh" tại mục "Dân tộc";

+"Văn" tại mục "Tội làm đơn này đề nghị Công an phường...";

+ "HN...0...2021" tại mục "ngày... tháng ... năm";

Với chữ viết, chữ ký đứng tên Nguyễn Đức H trên các mẫu so sánh ký hiệu từ M5 đến M7 có phải là chữ do cùng một người viết và ký ra hay không.

Bản cáo trạng số 184/CT-VKSGL ngày 28/10/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Gia Lâm truy tố bị cáo Nguyễn Đức H về tội "Làm giả con dấu, tài liệu của cơ quan tổ chức" theo điểm c khoản 2 Điều 341 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số: 195/2021/HS-ST ngày 26 tháng 11 năm 2021 của Tòa án nhân dân huyện Gia Lâm, thành phố HN đã xử bị cáo Nguyễn Đức H 12 (Mười hai) tháng tù, hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án, được trừ thời gian tạm giữ từ ngày 02/7/2021 đến ngày 10/7/2021.

Ngoài ra bản án còn tuyên về xử lý tang vật, án phí và quyền kháng cáo.

Sau khi xét xử sơ thẩm, bị cáo Hảo có đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và xin được hưởng án treo.

Tại phiên tòa:

Bị cáo vẫn giữ nguyên yêu cầu kháng cáo, thừa nhận các hành vi phạm tội do mình thực hiện đúng như bản án sơ thẩm đã xét xử, không thắc mắc kêu oan chỉ xin được hưởng án treo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố HN phát biểu quan điểm về việc giải quyết vụ án:

Về hình thức: Đơn kháng cáo của bị cáo nộp trong thời hạn Luật định nên đề nghị Hội đồng xét xử cấp phúc thẩm chấp nhận giải quyết yêu cầu kháng cáo của bị cáo theo trình tự phúc thẩm.

Về nội dung: Căn cứ lời khai bị cáo tại phiên tòa đủ cơ sở kết luận bị cáo phạm tội "Làm giả con dấu, tài liệu của cơ quan tổ chức" theo quy định tại điểm c khoản 2 Điều 341 Bộ luật hình sự năm 2015 như bản án sơ thẩm đã xử là đúng người, đúng tội.

Bị cáo thành khẩn khai báo ăn năn hối cải, phạm tội nhưng chưa gây hậu quả, bị cáo đã tự nguyện khắc phục hậu quả cho 2 người liên quan, bị cáo phạm tội lần đầu, gia đình bố mẹ có công với cách mạng, bị cáo đầu thú là các tình tiết giảm nhẹ quy định lần lượt tại các điểm s, h, b khoản 1 khoản 2 Điều 51 của BLHS. Mức án cấp sơ thẩm đã tuyên đối với bị cáo là phù hợp, song không cần cách ly khỏi xã hội.

Đề nghị HĐXX căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355, Điều 357 chấp nhận kháng cáo của bị cáo và sửa Bản án sơ thẩm theo hướng tuyên phạt bị cáo 12 tháng tù nhưng cho hưởng án treo.

Các quyết dịnh khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị giữ nguyên.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hình thức:

Đơn kháng cáo của bị cáo Nguyễn Đức H nộp trong thời hạn Luật định nên hợp lệ, được chấp nhận xem xét, giải quyết yêu cầu kháng cáo theo thủ tục phúc thẩm.

[2] Về nội dung:

Căn cứ lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, tại phiên toà sơ thẩm, cũng như tại phiên toà phúc thẩm và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, có đủ cơ sở kết luận:

Bị cáo Nguyễn Đức H là nhân viên của Công ty tài chính PTF. Quá trình hoàn thiện hồ sơ cho các khách hàng có nhu cầu vay vốn tại Công ty tài chính PTF do khách hàng không có Giấy đăng ký tạm trú theo quy trình thẩm định duyệt vay của Ngân hàng. Nguyễn Đức H đã làm giả các giấy tờ sau:

+ Giấy xác nhận tạm trú của Công an thị trấn Trâu Quỳ, cụ thể: Ngày 02/7/2021 bị cáo Hảo đến đầu thú về hành vi nhờ Hoàng (bị cáo quen Hoàng qua mạng, không rõ họ tên đầy đủ, địa chỉ, năm sinh) làm giả giấy tạm trú của Công an thị trấn Trâu Quỳ, huyện Gia Lâm, thành phố HN;

+ Quá trình điều tra Hảo còn xuất trình 03 Giấy đăng ký tạm trú của Công an phường Định Công quận Hoàng Mai, Công an phường Cổ Nhuế 2 quận Bắc Từ Liêm, Công an phường Trung Văn quận Nam Từ Liêm. Trong đó, giấy tạm trú của Công an phường Định Công làm giả tạm trú của anh Khúc Tuấn A, giấy tạm trú của Công an phường Cổ Nhuế 2 làm giả tạm trú cho anh Tô Quang Th. Tại cơ quan điều tra, anh Tuấn Anh và anh Thiêm cùng thừa nhận có nhờ bị cáo Hảo làm giấy tờ tạm trú giúp vì bị cáo Hảo đều giới thiệu có quen biết công an địa bàn đó, còn riêng 1 tờ tạm trú giả của Công an phường Trung Văn quận Nam Từ Liêm là bị cáo chưa sử dụng do Hoàng đưa nhầm. Tại cơ quan điều tra bị cáo Hảo thừa nhận có nhờ Hoàng làm giả các giấy tạm trú của 3 cơ quan công an, ngoài ra có 1 tờ do Hoàng đưa nhầm.

04 tờ Giấy Đơn xin xác nhận tạm trú thu giữ của bị cáo Hảo đều đã được giám định và Phòng kỹ thuật hình sự - Công an thành phố HN kết luận 04 con dấu của 04 Đơn trên đều không phải dấu của 04 đơn vị Công an được trưng cầu giám định con dấu tại 04 Đơn; chữ viết Phạm Quang Hùng, chữ ký Hùng tại mục "CSKV" của Đơn xin xác nhận tạm trú thị trấn Trâu Quỳ với chữ viết chữ ký của bị cáo Hảo do cùng 1 người viết ra; chữ viết phần nội dung của xác nhận tạm trú thị trấn Trâu Quỳ không phải do Hảo viết ra; Còn lại các nội dung giám định khác không đủ cơ sở kết luận.

Hành vi nêu trên của bị cáo là làm giả tài liệu của cơ quan tổ chức và do điều luật quy định tội kép bao gồm các hành vi làm gỉa con dấu, làm giả tài liệu mà trong vụ án cụ thể này bị cáo chỉ thực hiện hành vi làm giả tài liệu do vậy cần xác định chính xác tội danh bị cáo so với bản án sơ thẩm là "Làm giả tài liệu của cơ quan tổ chức". Đủ cơ sở kết luận bị cáo đã phạm tội "Làm giả tài liệu của cơ quan tổ chức" với số lượng giấy tờ giả cấu thành theo quy định tại điểm c khoản 2 Điều 341 Bộ luật hình sự năm 2015.

Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm các hoạt động quản lý của cơ quan nhà nước, tổ chức kinh tế, đặc biệt ảnh hưởng uy tín và có thể gây nên thất thoát tài sản của các Công ty tài chính, ngân hàng. Vì vậy, cần có mức hình phạt tù phù hợp đối với bị cáo mới đủ tác dụng giáo dục và phòng ngừa chung.

Về tình tiết tăng nặng: Không có. Đối với các tài liệu bị cáo làm giả được xác định cấu thành khung hình phạt nên không xác định là tình tiết tăng nặng phạm tội từ 2 lần trở lên.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: bị cáo chưa có tiền án tiền sự, thành khẩn khai báo ăn năn hối cải, phạm tội nhưng chưa gây thiệt hại, bị cáo đã tự nguyện khắc phục hậu quả cho 2 người liên quan, gia đình bố mẹ có công với cách mạng, bị cáo đầu thú là các tình tiết giảm nhẹ quy định lần lượt tại các điểm s, h, b khoản 1 khoản 2 Điều 51 của BLHS như nhận định của Tòa án sơ thẩm là phù hợp.

Hội đồng xét xử phúc thẩm nhận thấy, bị cáo phạm tội lần đầu, số tiền thu lời bất chính không lớn và chưa gây thiệt hại cho phía Công ty Tài chính PTF, bị cáo có nơi cư trú rõ ràng thì có đủ các điều kiện quy định tại nghị quyết của Hội đồng Thẩm phán về án treo nên việc áp dụng hình phạt tù giam là không cần thiết mà cho bị cáo được cải tạo tại xã hội dưới sự giám sát của chính quyền địa phương cũng đủ

tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung. Bởi các phân tích trên, hội đồng xét xử thấy có căn cứ chấp nhận kháng cáo của bị cáo.

Về hình phạt bổ sung: Bị cáo không có nghề nghiệp và thu nhập ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền với bị cáo là có căn cứ.

[3] Do chấp nhận kháng cáo nên bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo qui định.

[4] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực thi hành kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355; Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự .

Áp dụng Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/ UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Toà án.

Xử:

I./ Chấp nhận yêu cầu kháng cáo của bị cáo Nguyễn Đức H

II./ Sửa Bản án hình sự sơ thẩm số: 195/2021/HS-ST ngày 26 tháng 11 năm 2021 của Tòa án nhân dân huyện Gia Lâm, thành phố HN.

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Đức H phạm tội "Làm giả tài liệu của cơ quan tổ chức"

Áp dụng điểm c khoản 2 Điều 341; điểm b, s, h khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 54, Điều 47; Điều 65 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt: bị cáo **Nguyễn Đức H** 12 (Mười hai) tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 24 (hai mươi bốn) tháng kể từ ngày tuyên án phúc thẩm 15/3/2022.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Giao Nguyễn Đức H cho Ủy ban nhân dân phường TX Bắc, quận TX, thành phố HN giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo khoản 1 điều 69 Luật thi hành án hình sự.

III. Về án phí: Bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

IV. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

V. Bản án phúc thẩm có hiệu lực kể từ ngày tuyên án 15.03.2022

<u>Nơi nhận</u>:
- TAND huyện Gia Lâm;
- VKSND thành phố HN;
- VKSND huyện Gia Lâm;
- Công an huyện Gia Lâm;
- Chi cục THADS huyện Gia Lâm;
- Những người tham gia tố tụng;
-Trung tâm lý lịch tư pháp quốc gia – Bộ Tư Pháp
- Lưu HS vụ án.

THAY MẶT HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Đình Tiến